

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2025
của Chủ tịch UBND xã Lai Khê)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

- Việc xây dựng, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác CCHC. Các văn bản cơ quan, đơn vị đã ban hành để chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác CCHC;
- Việc phân công lãnh đạo và công chức phụ trách cải cách hành chính.
- Số lượng các cuộc họp về công tác CCHC và các nội dung liên quan đến công tác CCHC (*kể cả họp giao ban tập thể lãnh đạo*);
- Việc gắn công tác thi đua, khen thưởng gắn với thực hiện nhiệm vụ CCHC;
- Triển khai tổ chức các hoạt động tuyên truyền về CCHC và kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC (số lượng tin, bài, hình thức, cách thức tuyên truyền). Công tác phối hợp giữa UBND với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội cùng cấp để thực hiện công tác tuyên truyền về CCHC;
- Công tác xây dựng và triển khai thực hiện Quy chế làm việc, Quy chế văn hóa công sở, Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị;
- Việc bố trí nhân lực, kinh phí thực hiện kế hoạch cải cách hành chính;
- Mức độ hoàn thành nhiệm vụ CCHC
 - + Tổng số nhiệm vụ trong kế hoạch: ... nhiệm vụ.
 - + Số nhiệm vụ đã hoàn thành: ... nhiệm vụ.
 - + Số nhiệm vụ đang thực hiện: ... nhiệm vụ.
- Nhiệm vụ UBND xã, Chủ tịch UBND xã giao năm 2025 (*tính từ 01/7/2025 đến thời điểm báo cáo*).
 - + Tổng số nhiệm vụ được giao: ... nhiệm vụ.
 - + Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn: ... nhiệm vụ.
 - + Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn: ... nhiệm vụ.
 - + Số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành: ... nhiệm vụ.
- Những sáng kiến và cách làm hay, những điển hình, mô hình tốt trong CCHC đã được triển khai áp dụng (*bao gồm cả sáng kiến của cơ quan, đơn vị cũ*).
- Đánh giá vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

2. Thông tin, tuyên truyền

- Việc xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC.

- Kết quả thực hiện kế hoạch: nội dung thông tin, tuyên truyền; các hình thức thông tin, tuyên truyền đã triển khai; mức độ hoàn thành kế hoạch.

3. Việc kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ; Công tác tiếp công dân

- Việc xây dựng và ban hành Quy chế về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công tác chuẩn bị tiếp công dân, việc thực hiện tiếp công dân thường xuyên và định kỳ, đột xuất của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

- Kết quả thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền.

- Việc cập nhật phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo.

- Việc thực hiện chế độ bồi dưỡng cán bộ, công chức, người làm công tác tiếp công dân theo quy định tại Thông tư 320/2016/TT-BTC ngày 14/12/2016 của Bộ Tài chính và các văn bản có liên quan.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về cải cách thể chế

- Việc tham mưu, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền (số lượng văn bản đã tham mưu, ban hành trong năm). Việc rà soát, tự kiểm tra, theo dõi thực hiện văn bản quy phạm pháp luật theo quy định;

- Ban hành chương trình công tác năm và triển khai thực hiện, mức độ hoàn thành đến thời điểm báo cáo.

- Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

- Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về nội dung liên quan.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Về kiểm soát thủ tục hành chính

- Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và kết quả thực hiện;

- Danh sách cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC;

- Việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; công tác kiểm tra, cập nhật thủ tục hành chính (số lần rà soát, kết quả);

- Việc niêm yết, công khai thủ tục hành chính của đơn vị, địa phương;

- Việc tiếp nhận, xử lý những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với những quy định thủ tục hành chính (số lượng các ý kiến, kiến nghị đã tiếp nhận; kết quả xử lý, giải quyết);

- Thực hiện báo cáo Kiểm soát TTHC quý, năm?

- Tổng số hồ sơ TTHC tiếp nhận....., trong đó: Số hồ sơ đã giải quyết..... Số hồ sơ đã giải quyết đúng hạn đạt tỷ lệ.....%. Số hồ sơ quá hạn Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến.....

- Tỷ lệ thủ tục hành chính được đưa ra thực hiện tại Trung tâm Phục vụ

hành chính công %.

- Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia %.

- Tỷ lệ hồ sơ được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công %.

- Tỷ lệ thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi xã %.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương được cập nhật, xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố hoặc trên Hệ thống do Bộ, ngành Trung ương quản lý %.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia %.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính %.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử %.

- Tỷ lệ dữ liệu thông tin thủ tục hành chính được khai thác, tái sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa và kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin %.

- Phản ánh, kiến nghị (PAKN) về tiếp nhận và giải quyết TTHC, trong đó:

- + Tổng số PAKN tiếp nhận....

- + Tổng số PAKN đã được giải quyết....

- Công tác truyền thông và sáng kiến, mô hình, giải pháp cải cách TTHC.

- Hình thức triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính (*Mức độ hài lòng tối thiểu 95%, trong đó lĩnh vực đất đai tối thiểu 90%*).

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

a) Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị.

- Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị trực thuộc.

- Tình hình triển khai các quy định của Chính phủ, thành phố và của xã về tổ chức bộ máy.

- Tình hình quản lý biên chế.

- Tình hình triển khai thực hiện quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị.

b) Về phân cấp quản lý

Thực hiện các quy định phân cấp tại địa phương theo Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 12/7/2025 của UBND thành phố triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ về phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân:

- Tổ chức quán triệt nội dung của các Nghị định về phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp.

- Rà soát, báo cáo, đề xuất các nội dung cơ quan Trung ương phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Số lượng cán bộ, công chức có mặt, trình độ chuyên môn, lý luận chính trị...../Chỉ tiêu được phân bổ.

- Chất lượng, trình độ cán bộ, công chức, viên chức.

- Kết quả kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công

- Về thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước.

- Về thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tổng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc. Trong đó:

- Tổng thu/chi ngân sách địa phương....

- Tình hình giải ngân vốn đầu tư công....

- Triển khai các nội dung về việc nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh.

6. Về Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Việc ban hành và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của thành phố, của xã: Xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử; Cổng dịch vụ công.

b) Kết quả tổ chức thực hiện

- Về phát triển hạ tầng số quốc gia.

- Về phát triển nền tảng và hệ thống số quy mô quốc gia.

- Về phát triển dữ liệu số quốc gia.

- Về phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ thuộc phạm vi quản lý.

- Về phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC CỦA ĐƠN VỊ

1. Những kết quả tích cực đã đạt được

2. Những tồn tại, hạn chế

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Công tác chỉ đạo điều hành.

2. Về cải cách thể chế.

3. Về cải cách TTHC.

4. Về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

5. Về cải cách chế độ công vụ.
6. Về cải cách tài chính công.
7. Về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Với thành phố.
2. Với Bộ, ngành Trung ương